

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KON RẪY
TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2022/HS-ST

Ngày: 22-04-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KON RẪY - TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Nuôi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Nghĩa và ông Võ Tuấn Quân

- Thư ký phiên tòa: Ông A Thống - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tùng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 21 và 22 tháng 04 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/TLST- HS ngày 27 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 03 năm 2022, đối với các bị cáo:

- Bị cáo thứ nhất: **Lê Thị Thanh H;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 1981 tại Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Thôn 01, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Lê Xuân Quảng, sinh năm: 1953 và bà Diệp Thị Mỹ Phương, sinh năm: 1956. Hiện cha mẹ bị cáo đang sinh sống và làm nông tại làng Nang, xã Ia Sao, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai; Gia đình bị cáo có 06 anh chị em, lớn nhất đã chết, nhỏ nhất sinh năm 1990, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Bị cáo có chồng tên Trần Đình Tâm, sinh năm 1982 và bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2017. Hiện chồng và các con bị cáo đang sinh sống và buôn bán tại thôn 01, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/9/2016, bị cáo bị TAND huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội: “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 28/3/2018 và thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 07/06/2021, đến ngày 09/07/2021 thì được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị cáo thứ hai: **Nguyễn Thị Kim Ph;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 02/10/1970 tại tỉnh Quảng Ngãi; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Thôn 13, xã Đắc Ruồng, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông Nguyễn Hoàng (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1946. Mẹ bị cáo hiện đang sinh sống và làm nông tại thôn 09, xã Đắc Ruồng, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum; Gia đình bị cáo có 06 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1968, nhỏ nhất sinh năm 1984, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Bị cáo có chồng tên Phan Thanh Đức, sinh năm 1970 và cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2009. Chồng và các con bị cáo hiện đang sinh sống tại thôn 13, xã Đắc Ruồng, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/08/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị cáo thứ ba: **Nguyễn Thị Kim O;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 10/6/1984 tại tỉnh Kon Tum; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Thôn 09, xã Đắc Ruồng, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Nguyễn Hoàng (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1946. Mẹ bị cáo hiện đang sinh sống và làm nông tại thôn 09, xã Đắc Ruồng, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum; Gia đình bị cáo có 06 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1968, nhỏ nhất sinh năm 1984, bị cáo là con nhỏ nhất; Bị cáo 02 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/11/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Dương Thị Hồng Yến, sinh năm 1977. Địa chỉ: Thôn 03, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

+ Chị Đinh Thị Lệ Hằng, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn 01, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

+ Ông Vũ Văn Hiền, sinh năm 1966. Địa chỉ: Thôn 02, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

+ Anh Đỗ Thái Hòa, sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn 09, xã Đắc Ruồng, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Ngọc Trọng, sinh năm 1971. Thôn 03, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Cháu Nguyễn Minh Huy, sinh năm 2009. Thôn 03, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

Người đại diện hợp pháp của cháu Huy: Anh Nguyễn Ngọc Trọng (bố đẻ cháu Huy), sinh năm 1971. Thôn 03, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 4/2021, có một người phụ nữ (*chưa rõ họ tên và địa chỉ*) ở thành phố Kon Tum đến quán tạp hóa Xu Xu của bị cáo Lê Thị Thanh H ở thôn 01, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy để mua nước uống. Sau đó, người này hỏi H: “*Em có ghi số đề không? Nếu ghi thì chuyển cho chị*”, H nói với người này: “*Em không biết nữa, nếu có người ghi lô đề em sẽ chuyển cho chị*”, rồi người phụ nữ này cho H số điện thoại 0373461247 và H lưu trên điện thoại di động của mình với tên “Pepsi” để liên lạc chơi số đề. Sau đó, bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph, bị cáo Nguyễn Thị Kim O, bà Dương Thị Hồng Yến và chị Đinh Thị Lệ Hằng là những người thường đến quán tạp hóa của gia đình H để mua hàng, từng người đến hỏi H có ghi số đề không? Nếu H có ghi số đề thì những người này sẽ ghi số đề với H. Trong đó: Bà Yến thỏa thuận với H sẽ tính tiền chơi số đề theo hình thức chơi lô, chơi đầu, cuối là 72% trên tổng số tiền trên phôi đề, còn chơi theo hình thức ba càng là 58% trên tổng số tiền phôi đề thì H đồng ý; Bị cáo Ph, bị cáo O và chị Hằng thì thỏa thuận với H sẽ tính tiền chơi số đề theo hình thức chơi lô, chơi đầu, cuối là 70% trên tổng số tiền trên phôi đề, còn chơi theo hình thức đá, ba càng là 58% trên tổng số tiền phôi đề thì H cũng đồng ý. Để khuyến khích những người chơi số đề thì bị cáo O và bà Yến cũng trích hoa hồng cho họ một số tiền nhất định. Bị cáo H và những người nói trên ghi số đề dựa trên kết quả xổ số của các tỉnh Miền Trung và Tây Nguyên được công bố vào các ngày trong tuần. Ngày 06/06/2021 là ngày mở thưởng của Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum. Hình thức chơi số đề và cách xác định thắng thua cụ thể như sau:

Chơi đầu cuối là đánh 02 số của giải tám và 02 số cuối cùng của giải đặc biệt, đầu được xác định là 02 số của giải tám, cuối là 02 số cuối cùng của giải đặc biệt trong bảng kết quả xổ số. Tỷ lệ thắng thua của chơi đầu cuối là 1 ăn 70 (tính theo đơn vị 1.000 đồng).

Chơi bao lô là người chơi số đề đánh (bao) 02 số cuối cùng của tất cả các giải trên bảng kết quả xổ số (có 18 lô) và tỷ lệ thắng thua cũng là 1 ăn 70 (tính theo đơn vị 1.000 đồng). Chơi 1 điểm lô tương ứng với việc người chơi số đề phải bỏ ra số tiền 18.000 đồng (*mười tám ngàn đồng*) cho người ghi số đề.

Chơi ba càng là đánh 03 số cuối cùng của giải đặc biệt. Tỷ lệ thắng thua của chơi ba càng là 1 ăn 300 (tính theo đơn vị 1.000 đồng).

Chơi đá (xiên) người chơi số đề sẽ chọn hai số đều có hai chữ số đánh (bao) 02 số cuối cùng của tất cả các giải trên bảng kết quả xổ số như hình thức chơi bao lô và tỷ lệ thắng thua là 1 ăn 400 (tính theo đơn vị 1.000 đồng). Tuy nhiên để trúng thưởng với hình thức chơi đá thì hai số của người chơi đã chọn phải đồng thời xuất hiện trong 02 số cuối cùng của các giải trên bảng kết quả xổ số, nếu không thì người chơi sẽ không được tính là trúng thưởng. Chơi 1 điểm đá tương ứng với việc người chơi số đề phải bỏ ra số tiền 36.000 đồng (*ba mươi sáu ngàn đồng, bằng hai lần tiền chơi bao lô*) cho người ghi số đề.

Vào ngày 06/6/2021, bà Dương Thị Hồng Yến ghi số đề cho ông Vũ Văn Hiền (SN: 1966; HKTT: Thôn 02, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy) 02 số đề chơi đầu, với tổng số tiền là 1.200.000 đồng nhưng Yến trích hoa hồng lại cho ông Hiền 200.000 đồng và chỉ nhận thực tế của ông Hiền 1.000.000 đồng. Sau đó, Yến còn ghi số đề cho một người đàn ông chưa rõ lai lịch ở xã Đắk Tô Re, huyện Kon Rẫy với 50 điểm lô, bằng 900.000 đồng; 480.000 đồng tiền chơi đầu cuối; 372.000 đồng tiền chơi ba càng. Tổng số tiền người này chơi số đề với Yến là 1.752.000 đồng, nhưng Yến trích hoa hồng lại cho người này số tiền 332.000 đồng và chỉ nhận thực tế số tiền 1.420.000 đồng. Bà Yến đã nhận tiền chơi số đề của hai người trên. Ngoài ra, bà Yến còn trực tiếp chơi số đề với bị cáo Lê Thị Thanh H với 100 điểm lô, bằng 1.800.000 đồng và 120.000 đồng tiền chơi đầu cuối. Sau đó, bà Yến sử dụng điện thoại có gắn sim số thuê bao 0862446067 để gửi toàn bộ tịch đề đã ghi đến số điện thoại 0372327651 của bị cáo Lê Thị Thanh H. Căn cứ vào kết quả mở thưởng của Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum ngày 06/06/2021 kết thúc vào lúc 17 giờ 30 phút cùng ngày thì các số đề mà bà Yến đã chơi với bị cáo H, nhưng không trúng số nào. Tổng số tiền mà bà Yến sử dụng để đánh bạc theo hình thức ghi số đề với bị cáo H là 4.872.000 đồng (*bốn triệu tám trăm bảy mươi hai ngàn đồng*). Theo thỏa thuận giữa bà Yến và bị cáo H, thì bà Yến phải trả cho H số tiền chơi số đề là $4.500.000 \text{ đồng (tiền chơi lô, đề)} \times 72\% + 372.000 \text{ đồng (tiền chơi ba càng)} \times 58\% = 3.455.000 \text{ đồng}$ và Yến chưa trả số tiền chơi số đề này cho H.

Trong cùng ngày, bị cáo Nguyễn Thị Kim O sử dụng điện thoại có gắn sim số thuê bao 0335788636 nhận ghi số đề qua tin nhắn cho ông Đỗ Thái Hòa (SN: 16/6/1979; người ở cùng thôn với O) gửi bằng số điện thoại 0369010179 với 150 điểm lô, bằng 2.700.000 đồng, nhưng O trích hoa hồng lại số tiền 675.000 đồng cho ông Hòa và số tiền thực tế O sẽ nhận từ ông Hòa là 2.025.000 đồng. Trong ngày, O còn nhận ghi số đề qua tin nhắn cho một người phụ nữ tên Hải (không rõ lai lịch) sống ở thành phố Kon Tum, có số điện thoại 0565.332.447 với 100 điểm lô, bằng 1.800.000 đồng và 850.000 đồng tiền chơi đầu cuối. Tổng số tiền mà bà Hải chơi số đề là 2.650.000 đồng nhưng O trích hoa hồng lại 620.000 đồng cho bà Hải nên số

tiền thực tế mà O sẽ nhận từ bà Hải là 2.030.000 đồng. Bị cáo O chưa nhận được số tiền chơi số đề của hai người trên. Bị cáo O còn trực tiếp chơi số đề với bị cáo H 01 số chơi ba càng với số tiền là 50.000 đồng. Sau đó, O sử dụng điện thoại có gắn sim số thuê bao 0335788636 để gửi toàn bộ tịch đề đã ghi, với tổng số tiền là 5.400.000 đồng (*Năm triệu bốn trăm ngàn đồng*) đến số điện thoại 0372327651 của bị cáo Lê Thị Thanh H. Theo thỏa thuận giữa bị cáo O và bị cáo H thì O phải trả cho H số tiền chơi số đề là 5.350.000 đồng (tiền chơi lô, đề) $\times 70\%$ + 50.000 đồng (tiền chơi ba càng) $\times 58\%$ = 3.774.000 đồng và O chưa trả số tiền chơi số đề này cho H. Căn cứ vào kết quả mở thưởng của Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum ngày 06/06/2021 thì bà Hải chơi số đề với bị cáo O trúng 01 số đề (số 41) bao lô 10 điểm và sẽ được trả tiền thắng đề là 700.000 đồng (*Bảy trăm ngàn đồng*). Số tiền trúng đề của bà Hải sẽ được bị cáo O chi trả từ số tiền trúng đề mà bị cáo H trả cho bị cáo O, còn bị cáo H sẽ nhận lại số tiền này từ người phụ nữ có tên Pepsi. Bị cáo O, bị cáo H và bà Hải chưa thanh toán số tiền trúng đề nói trên với nhau. Do vậy, tổng số tiền mà bị cáo O sử dụng để đánh bạc theo hình thức ghi số đề với bị cáo H là 6.100.000 đồng (*Sáu triệu một trăm ngàn đồng*). Ngoài ra, ông Hòa còn nhắn tin cho O để ghi 02 số đề chơi đầu, cuối với tổng số tiền là 150.000 đồng theo kết quả xổ số của các tỉnh miền Bắc (đài Bắc) nhưng O chưa kịp nhắn tin trả lời đồng ý thì bị Công an bắt quả tang.

Cũng trong ngày 06/6/2021, bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph sử dụng điện thoại có số thuê bao 0327809877 nhắn tin ghi số đề với bị cáo Lê Thị Thanh H qua số điện thoại 0372327651, với 295 điểm lô, bằng 5.310.000 đồng; 43 điểm đá (xiên), bằng 1.548.000 đồng và 1.623.000 đồng tiền chơi đầu, cuối. Tổng số tiền mà bị cáo Ph đã ghi số đề với bị cáo H là 8.481.000 đồng (*Tám triệu bốn trăm tám mươi một ngàn đồng*). Theo thỏa thuận giữa bị cáo Ph và bị cáo H thì Ph phải trả cho H số tiền chơi số đề là 6.553.000 đồng (tiền chơi lô, đề) $\times 70\%$ + 1.548.000 đồng (tiền chơi đá và ba càng) $\times 58\%$ = 5.570.000 đồng (*lấy tròn*) và Ph chưa trả số tiền chơi số đề này cho H. Căn cứ vào kết quả mở thưởng của Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum ngày 06/06/2021 thì bị cáo Ph trúng 05 số đề (các số 19, 71, 07, 08, 79), với tổng bao lô 65 điểm và sẽ được trả tiền thắng đề là 4.550.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng*). Số tiền trúng đề của bị cáo Ph sẽ được bị cáo H chi trả từ số tiền trúng đề mà bị cáo H nhận từ người phụ nữ có tên Pepsi. Bị cáo H và bị cáo H chưa thanh toán số tiền trúng đề nói trên với nhau. Do vậy, tổng số tiền mà bị cáo Ph sử dụng để đánh bạc theo hình thức ghi số đề với bị cáo H là 13.031.000 đồng (*Mười ba triệu không trăm ba mươi một ngàn đồng*).

Trong cùng ngày, chị Đinh Thị Lệ Hằng (SN: 21/8/1989; người ở cùng thôn với bị cáo H) sử dụng điện thoại có số thuê bao là 0363299993 nhắn tin ghi số đề với bị cáo H qua số điện thoại 0372327651, với 20 điểm lô bằng 360.000 đồng và 05 điểm đá (xiên), bằng 180.000 đồng. Tổng số tiền mà chị Hằng đánh bạc theo hình thức ghi số đề với bị cáo H là 540.000 đồng (*Năm trăm bốn mươi ngàn đồng*). Theo

thỏa thuận giữa chị Hằng và bị cáo H thì chị Hằng phải trả cho H số tiền chơi số đề là 360.000 đồng (tiền chơi lô) x 70%+ 180.000 đồng(tiền chơi đá)x58% = 356.000 đồng và chị Hằng chưa trả số tiền chơi số đề này cho H. Căn cứ vào kết quả mở thưởng của Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum ngày 06/06/2021 thì các số đề mà chị Hằng đã chơi với bị cáo H, không trúng số nào.

Sau khi nhận tin nhắn ghi số đề của những người chơi trên thì bị cáo Lê Thị Thanh H sẽ sao chép lại toàn bộ nội dung tin nhắn của họ và thêm chữ “Ok” ở cuối để xác nhận việc chơi số đề. Sau đó, bị cáo H lại nhắn tin để chuyển toàn bộ số đề đã nhận được đến người phụ nữ có tên Pepsi. Tổng số tiền chơi số đề mà bị cáo H đã nhận từ những người chơi trên, rồi nhắn tin chuyển cho người phụ nữ có tên Pepsi là 19.293.000 đồng (*mười chín triệu hai trăm chín mươi ba ngàn đồng*) và tổng số tiền trúng đề mà bị cáo H sẽ phải trả cho những người chơi số đề là 5.250.000 đồng (*Năm triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng*). Bị cáo H chưa thanh toán số tiền chơi đề và số tiền trúng đề với người phụ nữ có tên Pepsi. Tổng số tiền mà bị cáo H sử dụng để đánh bạc theo hình thức ghi số đề là 24.543.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu năm trăm bốn mươi ba ngàn đồng*). Đến 17 giờ 50 phút, ngày 06/6/2021, Tổ công tác của Phòng cảnh sát hình sự (PC02) Công an tỉnh Kon Tum đến bắt quả tang Lê Thị Thanh H, Nguyễn Thị Kim O và Dương Thị Hồng Yến đã có hành vi dùng điện thoại di động để nhận gửi tịch đề.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT-Công an huyện Kon Rẫy đã tạm giữ những đồ vật, tài liệu, vật chứng gồm:

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 17.410.000 đồng (*Mười bảy triệu bốn trăm mười ngàn đồng*). Bao gồm: 2.420.000 đồng thu giữ từ bà Dương Thị Hồng Yến, 1.248.000 đồng do bà Dương Thị Hồng Yến giao nộp; 5.250.000 đồng do bị cáo Lê Thị Thanh H giao nộp; 4.084.000 đồng do bị cáo Nguyễn Thị Kim O giao nộp; 4.052.000 đồng do bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph giao nộp; 356.000 đồng do chị Đinh Thị Lệ Hằng giao nộp.

- 12 tờ tài liệu liên quan đến hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số đề được in ra từ điện thoại Iphone 7 Plus, màu vàng, số điện thoại 0372327651 của bị cáo Lê Thị Thanh H, được đánh số thứ tự từ 1 đến 12, có chữ ký xác nhận của Lê Thị Thanh H và Phạm Văn Hòa;

- 03 tờ giấy được chụp lại và in ra nội dung tin nhắn tịch đề từ số điện thoại 0862446067 của Dương Thị Hồng Yến đến số điện thoại 0372327651 tên Hiền (tên gọi khác E Mot) có chữ ký của Dương Thị Hồng Yến và Điều tra viên U Phi Sơn;

- 01 tập tài liệu gồm 05 tờ thể hiện nội dung tin nhắn được in ra từ máy điện thoại di động của bị cáo Nguyễn Thị Kim O. Tất cả có chữ ký của Nguyễn Thị Kim O và Vũ Thanh Hải;

- 01 tịch đề ngày 6/6/2021 có chữ ký của Dương Thị Hồng Yến;

- 01 phong bì niêm phong, mặt trước có chữ “CÔNG AN TỈNH KON TUM – PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”, mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*CÔNG AN TỈNH KON TUM” và các chữ ký ghi tên Nguyễn Huy Hoàng, Võ Hoàng Nam. Bên trong phong bì có 05 chiếc điện thoại gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng, loại màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng; số IMEI: 35 919007 026276 7. Bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Viettel với số thuê bao 0372327651; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1718, màu vàng đồng, loại màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng; số IMEI1: 866950036470218, IMEI2: 866950036470200. Bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Viettel với số thuê bao 0335788636; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1713, màu vàng trắng, loại màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng; số IMEI1: 864835037054974, IMEI2: 864835037054966. Bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Viettel với số thuê bao 0987162046; 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C3, màu xanh đen, dạng phím bấm, điện thoại đã qua sử dụng; số IMEI: 357004042254160. Bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Viettel với số thuê bao 0862446067; 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 5130, màu đen, dạng phím bấm, điện thoại đã qua sử dụng; số IMEI: 359355039748319. Bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Viettel với số thuê bao 0353491347.

- Đối với chiếc điện thoại Vivo, màu bạc có gắn sim với số thuê bao 0327809877 mà bị can Nguyễn Thị Kim Ph sử dụng để nhắn tin chơi số đề với bị cáo H vào ngày 06/6/2021, do đã bị hư hỏng nên bị cáo Ph đã vứt đi. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được.

Về dân sự: Không ai yêu cầu nên không xem xét.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 27/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy truy tố bị cáo Lê Thị Thanh H về tội “*Tổ chức đánh bạc*”, theo điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Các bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph và Nguyễn Thị Kim O về tội “*Đánh bạc*”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố 06/CT-VKS ngày 27/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thanh H phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*” và các bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph và Nguyễn Thị Kim O phạm tội “*Đánh bạc*”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thị Thanh H mức án từ 15 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 30 đến 36 tháng. Phạt bổ sung bị cáo Lê Thị Thanh H số tiền từ 20 đến 25 triệu đồng.

+ Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 65; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của

Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph mức án từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 18 đến 24 tháng. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph số tiền từ 10 đến 15 triệu đồng.

+ Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 65; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim O mức án từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 12 đến 18 tháng. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị Kim O số tiền từ 10 đến 15 triệu đồng.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Đối với 12 tờ tài liệu liên quan đến hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số đề được in ra từ điện thoại Iphone 7 Plus, màu vàng, số điện thoại 0372327651 của bị can Lê Thị Thanh H, được đánh số thứ tự từ 1 đến 12, có chữ ký xác nhận của Lê Thị Thanh H và Phạm Văn Hòa. Đây là tài liệu, chứng cứ nên đề nghị lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

- Đối với 03 tờ giấy được chụp lại và in ra nội dung tin nhắn tích đề từ số điện thoại 0862446067 của Dương Thị Hồng Yến đến số điện thoại 0372327651 tên Hiền (tên gọi khác E Mot) có chữ ký của Dương Thị Hồng Yến và Điều tra viên U Phi Sơn. Đây là tài liệu, chứng cứ nên đề nghị lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 tập tài liệu gồm 05 tờ thể hiện nội dung tin nhắn được in ra từ máy điện thoại di động của bị can Nguyễn Thị Kim O. Tất cả có chữ ký của Nguyễn Thị Kim O và Vũ Thanh Hải. Đây là tài liệu, chứng cứ nên đề nghị lưu giữ theo hồ sơ vụ án

- Đối với 01 tích đề ngày 6/6/2021 có chữ ký của Dương Thị Hồng Yến. Đây là tài liệu, chứng cứ nên đề nghị lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng, loại màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng; số IMEI: 35 919007 026276 7. Bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Viettel với số thuê bao 0372327651; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1718, màu vàng đồng, loại màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng; số IMEI1: 866950036470218, IMEI2: 866950036470200. Bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Viettel với số thuê bao 0335788636. Vì đây là các công cụ phạm tội mà các bị cáo H và O đã dùng để phạm tội.

- Trả lại cho bà Dương Thị Hồng Yến 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C3, màu xanh đen, dạng phím bấm, điện thoại đã qua sử dụng; số IMEI: 357004042254160 và 01 thẻ sim Viettel với số thuê bao 0862446067 gắn theo điện thoại.

Đây là điện thoại bà Yên sử dụng để chơi số đề với bị cáo H. Tuy nhiên hành vi của bà Yên chưa cấu thành tội phạm.

- Trả lại cho anh Nguyễn Ngọc Trọng 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 5130, màu đen, dạng phím bấm, điện thoại đã qua sử dụng; số IMEI: 359355039748319 và 01 thẻ sim Viettel với số thuê bao 0353491347 gắn theo điện thoại;

- Trả lại cháu Nguyễn Minh Huy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1713, màu vàng trắng, loại màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng; số IMEI1: 864835037054974, IMEI2: 864835037054966 và 01 thẻ sim Viettel với số thuê bao 0987162046 gắn theo điện thoại;

- Đối với chiếc điện thoại Vivo, màu bạc có gắn sim với số thuê bao 0327809877 mà bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph sử dụng để nhắn tin chơi số đề với bị cáo H vào ngày 06/6/2021, do đã bị hư hỏng nên bị can Ph đã vứt đi. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được, nên đề nghị không xem xét.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS, đề nghị HĐXX xử lý số tiền 17.410.000 đồng (Bao gồm: 2.420.000 đồng thu giữ từ bà Dương Thị Hồng Yên, 1.248.000 đồng do bà Dương Thị Hồng Yên giao nộp; 5.250.000 đồng do bị cáo Lê Thị Thanh H giao nộp; 4.084.000 đồng do bị cáo Nguyễn Thị Kim O giao nộp; 4.052.000 đồng do bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph giao nộp; 356.000 đồng do chị Đinh Thị Lệ Hằng giao nộp), như sau:

- + Đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim O: Số tiền bị cáo Nguyễn Thị Kim O đã sử dụng để đánh bạc là 6.100.000 đồng. Tuy nhiên bị cáo O chưa nhận được số tiền chơi đề của những người chơi và chưa nhận được số tiền trúng đề từ bị cáo H, do vậy bị cáo O chỉ phải nộp số tiền 29.000 đồng mà bị cáo trực tiếp chơi đề với bị cáo H, được trừ vào số tiền 4.084.000 đồng mà bị cáo đã giao nộp. Còn lại số tiền 4.055.000 đồng của bị cáo tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành hình phạt bổ sung. Buộc ông Đỗ Thái Hòa phải giao nộp số tiền chơi đề với bị cáo O số tiền là 2.025.000 đồng.

- + Đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph: Số tiền bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph đã sử dụng để đánh bạc là 13.031.000 đồng. Tuy nhiên, theo thỏa thuận giữa bị cáo H và bị cáo Ph thì bị cáo Ph chỉ phải trả cho bị cáo H số tiền thực tế là 5.570.000 đồng (đã làm tròn) và bị cáo Ph cũng chưa nhận được số tiền trúng đề 4.550.000 đồng từ bị cáo H. Bị cáo Ph đã giao nộp 4.052.000 đồng nên bị cáo Ph phải nộp thêm số tiền 1.518.000 đồng để sung quy nhà nước.

- + Đối với bà Dương Thị Hồng Yên: Số tiền mà bà Yên dùng để đánh bạc là 4.872.000 đồng. Tuy nhiên, số tiền bà Yên thu được từ những người chơi đề và bà Yên trực tiếp chơi đề với bị cáo H phải thực trả, tổng cộng số tiền là 3.802.000 đồng (đã làm tròn). Bà Yên đã giao nộp số tiền 1.248.000 đồng và Cơ quan điều tra đã thu giữ số tiền từ bà Yên là 2.420.000 đồng. Do đó bà Yên phải nộp thêm số tiền 134.000 đồng để sung quy nhà nước.

+ Đối với chị Đinh Thị Lệ Hằng: Số tiền chị Hằng sử dụng đánh bạc là 540.000 đồng. Tuy nhiên, theo thỏa thuận giữa chị Hằng và bị cáo H thì chị Hằng chỉ phải trả số tiền thực tế cho bị cáo H là 356.000 đồng, chị Hằng đã giao nộp đủ số tiền trên.

+ Đối với số tiền 5.250.000 đồng mà bị cáo Lê Thị Thanh H giao nộp, cần tiếp tục tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án.

Đây là số tiền mà các bị cáo và những người liên quan thực hiện đánh bạc mà có được nên đề nghị tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra trong vụ án còn có những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Thị Hồng Yên, chị Đinh Thị Lệ Hằng, ông Vũ Văn Hiền và ông Đỗ Thái Hòa là những người tham gia đánh bạc theo hình thức ghi số đề cùng với các bị cáo trong vụ án này. Tuy nhiên, những người trên chưa có tiền án, tiền sự gì và số tiền dùng để đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội: “*Đánh bạc*”. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Yên, chị Hằng, ông Hiền và ông Hòa là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Đối với người nhận ghi số đề từ bị cáo H và được H lưu số điện thoại 0373461247, với tên Pepsi trong danh bạ điện thoại. Quá trình điều tra đã xác định: Bị can H không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể của người này. Kết quả tra cứu số điện thoại 0373461247 là do bà Trương Thị Mãi (SN: 01/01/1973; Trú tại: Thôn Hoài Đức, xã Phước Hữu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận) đứng tên đăng ký. Tuy nhiên, qua xác minh tại xã Phước Hữu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận thì bà Trương Thị Mãi không có mặt tại địa phương. Đồng thời khi cho bị cáo H nhận diện hình ảnh của bà Trương Thị Mãi trên chứng minh nhân dân của bà Mãi thì bị cáo H xác định không phải là người có tên Pepsi.

Đối với người phụ nữ tên phụ nữ tên Hải (không rõ lai lịch) sống ở thành phố Kon Tum sử dụng số điện thoại 0565332447 để ghi số đề, với tổng số tiền 2.650.000 đồng cho bị cáo O, thì bị cáo O cũng không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ của người này. Cơ quan điều tra đã có Công văn gửi nhà mạng Vietnammobile để yêu cầu cung cấp thông tin về số thuê bao trên nhưng đến nay chưa có kết quả. Đối với người đàn ông ghi số đề cho bà Dương Thị Hồng Yên, với số tiền là 1.752.000 đồng nhưng bà Yên cũng chỉ biết người này ở xã Đắc Tờ Re, huyện Kon Rẫy và không biết họ tên, địa chỉ cụ thể. Do vậy, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh những người nêu trên, nếu đủ căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

- Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu, ý kiến gì.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Vào 17 giờ 50 phút, ngày 06/6/2021, tại địa bàn xã Đăk Ruông và xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, Tổ công tác của Phòng cảnh sát hình sự (PC02) Công an tỉnh Kon Tum bắt quả tang bị cáo Lê Thị Thanh H, bị cáo Nguyễn Thị Kim O và bà Dương Thị Hồng Yên đã có hành vi sử dụng điện thoại di động để gửi, nhận tích đề qua tin nhắn. Qua điều tra đã xác định bị cáo Lê Thị Thanh H đã có hành vi tổ chức đánh bạc thông qua hình thức ghi số đề cho bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph, bị cáo Nguyễn Thị Kim O, bà Dương Thị Hồng Yên và chị Đinh Thị Lệ Hằng với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 24.543.000 đồng (*gồm: 19.293.000 đồng tiền ghi số đề và 5.250.000 đồng tiền trúng số đề*). Trong đó: Bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph đánh bạc theo hình thức ghi số đề với bị cáo H với tổng số tiền là 13.031.000 đồng (*gồm: 8.481.000 đồng tiền ghi số đề và 4.550.000 đồng tiền trúng số đề*); bị cáo Nguyễn Thị Kim O đánh bạc theo hình thức ghi số đề với bị cáo H với tổng số tiền là 6.100.000 đồng (*gồm: 5.400.000 đồng tiền ghi số đề và 700.000 đồng tiền trúng số đề*); bà Dương Thị Hồng Yên đánh bạc theo hình thức ghi số đề với bị cáo H với tổng số tiền là 4.872.000 đồng và chị Đinh Thị Lệ Hằng đánh bạc theo hình thức ghi số đề với bị cáo H với tổng số tiền là 540.000 đồng.

Như vậy, bị cáo Lê Thị Thanh H đã có hành vi tổ chức đánh bạc bằng hình thức lô đề, các bị cáo Nguyễn Thị Kim O, Nguyễn Thị Kim Ph đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức lô đề, với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 24.543.000 đồng. Do đó, Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 27/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy,

tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Lê Thị Thanh H về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự và truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph và Nguyễn Thị Kim O về tội “Đánh bạc” khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Trong vụ án này, bị cáo Lê Thị Thanh H có hành vi tổ chức ghi lô đề để cho những người khác cùng tham gia chơi lô đề (đánh bạc) trái phép với số tiền đánh bạc 24.543.000 đồng, bị cáo là người đã thành niên và nhận thức hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Đối với các bị cáo Nguyễn Thị Kim O đã sử dụng số tiền 6.100.000 đồng và bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph đã sử dụng số tiền 13.031.000 đồng để đánh bạc với bị cáo H nên các bị cáo trên đã phạm tội “Đánh bạc” nhưng không phải là trường hợp phạm tội có tổ chức, không có sự phân công cụ thể giữa các bị cáo, các bị cáo đều với vai trò ngang nhau đều là người thực hành.

Hành vi của các bị cáo bị xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Tổ chức đánh bạc, đánh bạc là một tệ nạn xã hội, pháp luật nghiêm cấm, thế nhưng các bị cáo có ý thức không tôn trọng pháp luật nên cần ra một bản án có tính chất giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[4.1] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo Lê Thị Thanh H:

+ Về nhân thân: Ngày 28/9/2016, bị cáo bị TAND huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), đến nay bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bên cạnh đó, bị cáo hiện đang bị bệnh tim, phải nuôi 02 con nhỏ và bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng khi lượng hình.

[4.2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo Nguyễn Thị Kim O và bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph.

+ Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt.

+ Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra các bị cáo là người phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng khi lượng hình.

[5]. Khi lượng hình cần xét đến vai trò của từng bị cáo: Đối với bị cáo Lê Thị Thanh H, tuy là người tổ chức đánh bạc và bị cáo H đã bị xử phạt về tội “Đánh bạc” nhưng bị cáo đã được xóa án tích hơn một năm và trong vụ án bị cáo H cũng chỉ đóng vai trò “*thư ký trung gian*” để ghi số đề cho người có tên Pepsi nhằm hưởng tiền hoa hồng, cũng như bị cáo không rủ rê những người khác tham gia ghi lô, đề cùng với mình và bị cáo cũng có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Đối với hai bị cáo Nguyễn Thị Kim O và bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph, các bị cáo lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, có thu nhập và tài sản nên cần áp dụng cho các bị cáo án treo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[6]. Ngoài ra trong vụ án còn có những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Thị Hồng Yên, chị Đinh Thị Lệ Hằng, ông Vũ Văn Hiền và ông Đỗ Thái Hòa là những người tham gia đánh bạc theo hình thức ghi số đề cùng với các bị cáo trong vụ án này. Tuy nhiên, những người trên chưa có tiền án, tiền sự gì và số tiền dùng để đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội: “*Đánh bạc*”. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Yên, chị Hằng, ông Hiền và ông Hòa là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Đối với người nhận ghi số đề từ bị cáo H và được H lưu số điện thoại 0373461247, với tên Pepsi trong danh bạ điện thoại. Quá trình điều tra đã xác định: Bị cáo H không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể của người này. Kết quả tra cứu số điện thoại 0373461247 là do bà Trương Thị Mãi (SN: 01/01/1973; Trú tại: Thôn Hoài Đức, xã Phước Hữu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận) đứng tên đăng ký. Tuy nhiên, qua xác minh tại xã Phước Hữu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận thì bà Trương Thị Mãi không có mặt tại địa phương. Đồng thời khi cho bị cáo H nhận diện hình ảnh của bà Trương Thị Mãi trên chứng minh nhân dân của bà Mãi thì bị cáo H xác định không phải là người có tên Pepsi. Do vậy, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh những người nêu trên, nếu đủ căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với người phụ nữ tên phụ nữ tên Hải (không rõ lai lịch) sống ở thành phố Kon Tum sử dụng số điện thoại 0565332447 để ghi số đề, với tổng số tiền 2.650.000 đồng cho bị cáo O, thì bị cáo O cũng không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ của người này. Cơ quan điều tra đã có Công văn gửi nhà mạng Vietnamobile để yêu cầu cung cấp thông

tin về số thuê bao trên nhưng đến nay chưa có kết quả. Đối với người đàn ông ghi số đề cho bà Dương Thị Hồng Yến, với số tiền là 1.752.000 đồng nhưng bà Yến cũng chỉ biết người này ở xã Đắk Tô Re, huyện Kon Rẫy và không biết họ tên, địa chỉ cụ thể. Do vậy, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh những người nêu trên, nếu đủ căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

[7]. Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ:

- Đối với: 12 tờ tài liệu liên quan đến hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số đề được in ra từ điện thoại Iphone 7 Plus, màu vàng, số điện thoại 0372327651 của bị cáo Lê Thị Thanh H, được đánh số thứ tự từ 1 đến 12, có chữ ký xác nhận của Lê Thị Thanh H và Phạm Văn Hòa; 03 tờ giấy được chụp lại và in ra nội dung tin nhắn tịch đề từ số điện thoại 0862446067 của Dương Thị Hồng Yến đến số điện thoại 0372327651 tên Hiền (tên gọi khác E Mot) có chữ ký của Dương Thị Hồng Yến và Điều tra viên U Phi Sơn; 01 tập tài liệu gồm 05 tờ thể hiện nội dung tin nhắn được in ra từ máy điện thoại di động của bị can Nguyễn Thị Kim O. Tất cả có chữ ký của Nguyễn Thị Kim O và Vũ Thanh Hải; 01 tịch đề ngày 6/6/2021 có chữ ký của Dương Thị Hồng Yến. Đây là các tài liệu, chứng cứ đi kèm hồ sơ vụ án nên cần lưu giữ theo hồ sơ vụ án

- Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng, loại màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng; số IMEI: 35 919007 026276 7. Bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Viettel với số thuê bao 0372327651; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1718, màu vàng đồng, loại màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng; số IMEI1: 866950036470218, IMEI2: 866950036470200. Bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Viettel với số thuê bao 0335788636; 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C3, màu xanh đen, dạng phím bấm, điện thoại đã qua sử dụng; số IMEI: 357004042254160. Bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Viettel với số thuê bao 0862446067. Đây là công cụ mà các bị cáo H, O và bà Yến thực hiện hành vi “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” nên bị tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

- Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1713, màu vàng trắng, loại màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng; số IMEI1: 864835037054974, IMEI2: 864835037054966; bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Viettel với số thuê bao 0987162046 của cháu Nguyễn Minh Huy và 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 5130, màu đen, dạng phím bấm, điện thoại đã qua sử dụng; số IMEI: 359355039748319; bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Viettel với số thuê bao 0353491347 của anh Nguyễn Ngọc Trọng. Cần trả lại cho cháu Huy và anh Trọng, vì cháu Huy và anh Trọng không liên quan đến vụ án.

- Đối với chiếc điện thoại Vivo, màu bạc có gắn sim với số thuê bao 0327809877 mà bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph sử dụng để nhắn tin chơi số đề với bị cáo H vào ngày

06/6/2021, do đã bị hư hỏng nên bị cáo Ph đã vứt đi. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được nên không xem xét.

- Các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã đánh bạc với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 24.543.000 đồng (gồm: 19.293.000 đồng tiền ghi số đề và 5.250.000 đồng tiền trúng số đề). Trong đó: Bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph đánh bạc theo hình thức ghi số đề với bị cáo H với tổng số tiền là 13.031.000 đồng (gồm: 8.481.000 đồng tiền ghi số đề và 4.550.000 đồng tiền trúng số đề); bị cáo Nguyễn Thị Kim O đánh bạc theo hình thức ghi số đề với bị cáo H với tổng số tiền là 6.100.000 đồng (gồm: 5.400.000 đồng tiền ghi số đề và 700.000 đồng tiền trúng số đề); bà Dương Thị Hồng Yến đánh bạc theo hình thức ghi số đề với bị cáo H với tổng số tiền là 4.872.000 đồng và chị Đinh Thị Lê Hằng đánh bạc theo hình thức ghi số đề với bị cáo H với tổng số tiền là 540.000 đồng. Tuy nhiên, các bị cáo O, Ph và những người liên quan chưa thanh toán tiền chơi lô, đề với bị cáo H và bị cáo H cũng chưa trả tiền trúng số đề cho họ. Các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã giao nộp 17.410.000 đồng (Bao gồm: 2.420.000 đồng thu giữ từ bà Dương Thị Hồng Yến, 1.248.000 đồng do bà Dương Thị Hồng Yến giao nộp; 5.250.000 đồng do bị cáo Lê Thị Thanh H giao nộp; 4.084.000 đồng do bị cáo Nguyễn Thị Kim O giao nộp; 4.052.000 đồng do bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph giao nộp; 356.000 đồng do chị Đinh Thị Lê Hằng giao nộp).

Do đó áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch nộp Ngân sách nhà nước số tiền 12.160.000 đồng (số tiền đã trừ đi số tiền 5.250.000 đồng mà bị cáo Lê Thị Thanh H giao nộp), đồng thời buộc các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nộp thêm số tiền còn thiếu như sau:

+ Trước đó bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph đã giao nộp số tiền 4.052.000 đồng. Do vậy buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph nộp thêm số tiền 4.429.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

+ Trước đó bị cáo Nguyễn Thị Kim O đã nộp số tiền 4.084.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo O nhận nộp thay số tiền sử dụng để đánh bạc cho ông Đỗ Thái Hòa và được trừ vào số tiền 4.084.000 đồng mà trước đó bị cáo O đã giao nộp. HĐXX chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo O. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim O giao nộp thêm số tiền 1.316.000 đồng để sung quỹ nhà nước. Ông Đỗ Thái Hòa đã nộp đủ số tiền sử dụng để đánh bạc (do bị cáo O nộp thay)..

+ Trước đó bà Dương Thị Hồng Yến đã giao nộp và bị thu giữ tổng số tiền 3.668.000 đồng. Do vậy buộc bà Dương Thị Hồng Yến nộp thêm số tiền 1.204.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

+ Trước đó chị Đinh Thị Lê Hằng đã giao nộp số tiền 356.000 đồng. Do vậy buộc chị Đinh Lê Hằng nộp số tiền 184.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với số tiền 5.250.000 đồng mà bị cáo Lê Thị Thanh H giao nộp, vì đây là số tiền trúng đề bị cáo H phải trả cho những người chơi lô, đề với mình.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu, nên không xem xét.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thanh H phạm tội: “*Tổ chức đánh bạc*”. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Kim O, Nguyễn Thị Kim Ph phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Thị Thanh H 18 (Mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Lê Thị Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 65; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph cho Ủy ban nhân dân xã Đăk Ruông, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim O 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Nguyễn Thị Kim O cho Ủy ban nhân dân xã Đăk Ruông, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng khoản 3 điều 322 BLHS xử phạt:

+ Bị cáo Lê Thị Thanh H số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng), để sung công quỹ Nhà nước.

- Áp dụng khoản 3 điều 321 BLHS xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng), để sung công quỹ Nhà nước.

+ Bị cáo Nguyễn Thị Kim O số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), để sung công quỹ Nhà nước.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng, loại màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng; số IMEI: 35 919007 026276 7. Bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Viettel với số thuê bao 0372327651; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1718, màu vàng đồng, loại màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng; số IMEI1: 866950036470218, IMEI2: 866950036470200. Bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Viettel với số thuê bao 0335788636; 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C3, màu xanh đen, dạng phím bấm, điện thoại đã qua sử dụng; số IMEI: 357004042254160. Bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Viettel với số thuê bao 0862446067;

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 17.410.000 đồng.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim Ph nộp thêm số tiền 4.429.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim O giao nộp thêm số tiền 1.316.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

+ Buộc bà Dương Thị Hồng Yến nộp thêm số tiền 1.204.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

+ Buộc chị Đinh Thị Lệ Hằng nộp số tiền 184.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

- Lưu giữ tại hồ sơ vụ án đối với: 12 tờ tài liệu liên quan đến hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số đề được in ra từ điện thoại Iphone 7 Plus, màu vàng, số điện thoại 0372327651 của bị cáo Lê Thị Thanh H, được đánh số thứ tự từ 1 đến 12, có chữ ký xác nhận của Lê Thị Thanh H và Phạm Văn Hòa; 03 tờ giấy được chụp lại và in ra nội dung tin nhắn tịch đề từ số điện thoại 0862446067 của Dương Thị Hồng Yến đến số điện thoại 0372327651 tên Hiền (tên gọi khác E Mot) có chữ ký của Dương Thị Hồng Yến và Điều tra viên U Phi Sơn; 01 tập tài liệu gồm 05 tờ thể hiện nội dung tin nhắn được in ra từ máy điện thoại di động của bị cáo Nguyễn Thị Kim O. Tất cả có chữ ký của Nguyễn Thị Kim O và Vũ Thanh Hải; 01 tịch đề ngày 6/6/2021 có chữ ký của Dương Thị Hồng Yến. Đây là các tài liệu, chứng cứ đi kèm hồ sơ vụ án nên cần lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

+ Trả lại cho anh Nguyễn Ngọc Trọng chiếc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 5130, màu đen, dạng phím bấm, điện thoại đã qua sử dụng; số IMEI: 359355039748319 và 01 thẻ sim Viettel với số thuê bao 0353491347 được gắn kèm trong điện thoại.

+ Trả lại cho cháu Nguyễn Minh Huy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1713, màu vàng trắng, loại màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng; số IMEI1:

864835037054974, IMEI2: 864835037054966 và 01 thẻ sim Viettel với số thuê bao 0987162046 được gắn kèm trong điện thoại.

(Chi tiết vật chứng vụ án được thể hiện theo các Biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum ngày 17 tháng 02 năm 2022).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điều 21; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Thị Thanh H, Nguyễn Thị Kim O, Nguyễn Thị Kim Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/04/2022) bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này để xin xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND CC Tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND huyện Kon Rẫy;
- CA huyện Kon Rẫy;
- Chi cục THADS huyện Kon Rẫy.
- các bị cáo;
- UBND nơi đăng ký HKTT của bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hữu Nuôi